

BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM MÔN LỊCH SỬ 11 BÀI 25:**SƠ LƯỢC LỊCH SỬ VIỆT NAM 1858 – 1918**

Câu 1: Trước nguy cơ xâm lược từ tư bản phương Tây, yêu cầu lịch sử đặt ra là gì?

- A. Cải cách – duy tân đất nước để tự cường, cải thiện đời sống nhân dân
- B. Tăng cường liên kết với các nước trong kv để tăng tiềm lực
- C. “Đóng cửa” không giao thương với phương Tây để tránh những tác động tiêu cực
- D. Thực hiện chính sách “cấm đạo” triệt để

Câu 2: Tại sao sau gần 40 năm (1858 – 1896), thực dân Pháp mới thiết lập được nền thống trị trên toàn lãnh thổ Việt Nam?

- A. Tình hình nước Pháp có nhiều biến động, làm gián đoạn tiến trình xâm lược
- B. Pháp phải tập trung lực lượng tranh giành ảnh hưởng ở Trung Quốc với các đế quốc khác
- C. Chúng vấp phải cuộc chiến tranh nhân dân bền bỉ, quyết liệt của nhân dân ta
- D. Sự cản trở quyết liệt của triều đình Mãn Thanh

Câu 3: Sự kiện mở màn cuộc chiến tranh xâm lược của thực dân Pháp vào Việt Nam là gì?

- A. Ngày 9-1-1858, liên quân Pháp - Tây Ban Nha nổ súng đánh vào cửa biển Đà Nẵng
- B. Ngày 1-9-1858, liên quân Pháp - Anh nổ súng đánh vào cửa biển Đà Nẵng
- C. Ngày 9-1-1858, liên quân Pháp - Bồ Đào Nha nổ súng đánh vào cửa biển Đà Nẵng
- D. Ngày 1-9-1858, liên quân Pháp – Tây Ban Nha nổ súng đánh vào cửa biển Đà Nẵng.

Câu 4: Sau khi bị sa lầy ở Đà Nẵng, Pháp mở cuộc tấn công ở địa phương nào của nước ta?

- A. Kéo vào Gia Định.
- B. Đánh ra miền Bắc.
- C. Đánh ra Kinh thành Huế.
- D. Đánh chiếm Hà Nội

Câu 5: Một phong trào đấu tranh vũ trang chống Pháp của nhân dân ta diễn ra khắp Bắc Kì, Trung Kì những năm cuối thế kỉ XIX là

- A. Phong trào Cần vương
- B. Phong trào “tị địa”
- C. Phong trào cải cách – duy tân đất nước
- D. Phong trào nông dân Yên Thế

Câu 6: Trong phong trào Cần vương chống Pháp cuối thế kỉ XIX, cuộc khởi nghĩa nào có quy mô lớn nhất?

- A. Khởi nghĩa Yên Thế.
- B. Khởi nghĩa Hùng Lĩnh.
- C. Khởi nghĩa Bãi Sậy.
- D. Khởi nghĩa Hương Khê.

Câu 7: Sự kiện liên quân Pháp – Tây Ban Nha nổ súng tấn công ở cửa biển Đà Nẵng (1858) chứng tỏ điều gì?

- A. Quan hệ giữa nhà Nguyễn và thực dân Pháp chấm dứt
- B. Pháp chính thức mở cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam
- C. Là hoạt động dọn đường, chuẩn bị cho cuộc xâm lược Việt Nam của quân Pháp
- D. Nhà Nguyễn sẽ thất bại trước cuộc xâm lược của quân Pháp

Câu 8: Nhà Nguyễn được thành lập vào năm nào?

- A. 1801
- B. 1802.
- C. 1803.
- D. 1804.

Câu 9: Ai là người khởi xướng phong trào yêu nước theo khuynh hướng dân chủ tư sản ở Việt Nam theo hướng bạo động?

- A. Phan Bội Châu.
- B. Phan Châu Trinh.
- C. Nguyễn Ái Quốc.
- D. Lương Văn Can

Câu 10: Hiệp ước Patonôt đã đánh dấu

- A. Triều đình nhà Nguyễn bước đầu đầu hàng thực dân Pháp
- B. Một phần nước ta bị bán cho thực dân Pháp
- C. Lần cuối cùng triều đình nhà Nguyễn kí hiệp ước đầu hàng thực dân Pháp
- D. Sự đầu hàng hoàn toàn của triều đình nhà Nguyễn trước thực dân Pháp, kết thúc sự tồn tại của nhà nước phong kiến Việt Nam độc lập

Câu 11: Sau khi đánh bại triều Tây Sơn, ai là người đầu tiên củng cố chế độ phong kiến tập quyền ở

Việt Nam?

- A. Gia Long. B. Minh Mạng. C. Thiệu Trị. D. Tự Đức.

Câu 12: Cuộc khởi nghĩa tiêu biểu nhất của nông dân Việt Nam cuối thế kỉ XIX là:

- A. khởi nghĩa Hương Khê. B. khởi nghĩa Yên Thế.
C. khởi nghĩa Ba Đình. D. khởi nghĩa Bãi Sậy.

Câu 13: Xã hội Việt Nam đầu thế kỉ XX mang tính chất

- A. Xã hội thuộc địa nửa phong kiến B. Xã hội thuộc địa
C. Xã hội nửa thuộc địa nửa phong kiến D. Xã hội tư bản chủ nghĩa

Câu 14: Để nền kinh tế hàng hóa và thị trường dân tộc phát triển, yêu cầu đặt ra là gì?

- A. Thống nhất đất nước, thống nhất thị trường dân tộc
B. Du nhập quan hệ sản xuất tư bản vào Việt Nam
C. Xóa bỏ chế độ chiếm hữu và bóc lột phong kiến lỗi thời
D. Thay đổi kĩ thuật canh tác đã lạc hậu

Câu 15: Nguyên nhân cơ bản làm cho nước ta trở thành thuộc địa của pháp là:

- A. Tương quan lực lượng chênh lệch.
B. Nhân dân chưa sẵn sàng chống Pháp.
C. Thái độ và trách nhiệm của triều đình Huế trong việc để mất nước ta.
D. Pháp thi hành chính sách mua chuộc các thủ lĩnh phong trào.

Câu 16: Từ đầu thế kỉ XVIII đến giữa thế kỉ XIX, nền kinh tế tiểu nông của Việt Nam bị cản trở phát triển vì

- A. Quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa chưa hình thành
B. Gặp phải trở lực lớn là chế độ chiếm hữu và bóc lột phong kiến lỗi thời
C. Tư tưởng sản xuất nhỏ, manh mún của đa số nông dân Việt Nam
D. Kĩ thuật canh tác quá lạc hậu

Câu 17: Cuộc khởi nghĩa nào sau đây không nằm trong phong trào Cần vương?

- A. khởi nghĩa Hương Khê. B. khởi nghĩa Yên Thế.
C. khởi nghĩa Ba Đình. D. khởi nghĩa Bãi Sậy.

Câu 18: Sự thất bại của phong trào yêu nước, chống Pháp cuối thế kỉ - đầu thế kỉ XX, đặt ra cho lịch sử Việt Nam vấn đề cấp bách gì?

- A. Phải đoàn kết toàn dân đấu tranh chống đế quốc và tay sai.
B. Phải có phương pháp đấu tranh đúng đắn, phù hợp.
C. Phải kêu gọi sự ủng hộ của các lực lượng quốc tế.
D. Phải có một tổ chức tiên tiến với đường lối đúng đắn lãnh đạo.

Câu 19: Lực lượng có vai trò tiên phong phong trào yêu nước đầu thế kỉ XX là

- A. Văn thân, sĩ phu yêu nước B. Văn thân, sĩ phu yêu nước tiến bộ
C. Công nhân D. Tư sản và tiểu tư sản

Câu 20: Nguyên nhân chính khiến Việt Nam rơi vào tay thực dân Pháp là gì?

- A. Tiềm lực kinh tế, quân sự yếu hơn nhiều so với tư bản Pháp
B. Nhà Nguyễn thực hiện chính sách đối nội, đối ngoại sai lầm, thiếu đường lối chỉ đạo đúng đắn và thiếu ý chí quyết tâm đánh giặc
C. Nhà Nguyễn không nhận được sự ủng hộ của nhân dân
D. Ngọn cờ phong kiến đã lỗi thời, không đủ sức hiệu triệu nhân dân chống Pháp

Câu 21: Trương Định được nhân dân suy tôn là:

- A. Bô Cai Đại vương. B. Bắc Bình vương.
C. Bình Tây Đại nguyên soái. D. An Nam vương.

Câu 22: Ai là người đã nhận thức đúng đắn yêu cầu đó và có quyết định bước đầu phù hợp?

- A. Phan Bội Châu B. Phan Châu Trinh
C. Hoàng Hoa Thám D. Nguyễn Tất Thành

Câu 23: Thực dân Pháp triển khai âm mưu xâm lược Việt Nam thông qua hoạt động nào?

- A. Điều tra, tìm hiểu tình hình Việt Nam trong thời gian dài
- B. Thông qua hoạt động của các giáo sĩ trong Hội truyền giáo nước ngoài của Pháp để thiết lập cơ sở về chính trị, xã hội cần thiết
- C. Mua chộc quan lại nhà Nguyễn
- D. Thông qua các thương nhân Pháp để tìm hiểu tình hình Việt Nam

Câu 24: Hiệp ước mà Pháp đã kí với triều Nguyễn để chiếm ba tỉnh miền Đông Nam Kỳ là:

- A. Hiệp ước Nhâm Tuất.
- B. Hiệp ước Giáp Tuất.
- C. Hiệp ước Canh Tuất.
- D. Hiệp ước Đinh Tuất.

Câu 25: Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến sự thất bại của phong trào yêu nước chống Pháp cuối thế kỉ XIX là gì?

- A. Triều đình phong kiến đã đầu hàng hoàn toàn
- B. Kẻ thù đã áp đặt được ách thống trị trên toàn lãnh thổ Việt Nam
- C. Thiếu một lực lượng xã hội tiên tiến, có đủ năng lực và đề ra đường lối đúng để lãnh đạo phong trào
- D. Việt Nam là một nước phong kiến lạc hậu

Câu 26: Sau khi triều Huế kí Hiệp ước Hác-măng (1883) và Patơnôt (1884), phái chủ chiến trong triều đình do ai đứng đầu vẫn hi vọng khôi phục chủ quyền và chờ thời cơ tới?

- A. Vua Hàm Nghi
- B. Nguyễn Văn Tường
- C. Tôn Thất Thuyết
- D. Vua Duy tân.

Câu 27: Vì sao cuối thế kỉ XVIII, thực dân Pháp không thực hiện được ý đồ xâm lược Việt Nam?

- A. Vì chúng chưa chuẩn bị đầy đủ các điều kiện cho cuộc chiến tranh xâm lược.
- B. Vì triều đại phong kiến Việt Nam vẫn còn mạnh.
- C. Vì chúng chưa có thế lực nội ứng ở Việt Nam.
- D. Vì những diễn biến chính trị năm 1789 và điều kiện khó khăn về kinh tài chính.

Câu 28: Biểu hiện của mâu thuẫn xã hội ở Việt Nam giai đoạn này là

- A. Xung đột về lợi ích kinh tế, chính trị giữa các giai cấp tăng lên
- B. Làng xóm xơ xác, tiêu điều, đời sống nhân dân cực khổ
- C. Các cuộc bạo loạn và khởi nghĩa nông dân bùng phát trên phạm vi cả nước
- D. Xã hội loạn lạc, nông dân bị bần cùng hóa

Câu 29: Yêu cầu lịch sử dân tộc đặt ra đầu thế kỉ XX là gì?

- A. Thống nhất các lực lượng chống Pháp, đặt dưới sự lãnh đạo thống nhất
- B. Đưa người ra nước ngoài học tập để chuẩn bị cho công cuộc cứu nước lâu dài
- C. Phải tìm ra một con đường cứu nước mới, đáp ứng được nguyện vọng của đông đảo quần chúng nhân dân
- D. Gồm tất cả các yêu cầu trên

Câu 30: Người đốt cháy tàu Hi vọng của Pháp trên sông Vàm Cỏ Đông năm 1861 là:

- A. Nguyễn Tri Phương
- B. Nguyễn Trung Trực.
- C. Trương Định
- D. Nguyễn Hữu Huân.

Câu 31: Mục tiêu của phong trào Cần vương là:

- A. phò vua, Cứu nước.
- B. giải phóng dân tộc.
- C. chống triều đình Huế.
- D. chống các thế lực phản động ở các địa phương.

Câu 32: Nguyên nhân cơ bản nhất nào làm cho phong trào đấu tranh của nhân dân ta từ năm 1858 đến 1918 cuối cùng đều bị thất bại?

- A. Do thiếu sự liên minh giữa giai cấp công nhân với nông dân.
- B. Do thiếu sự lãnh đạo của một giai cấp tiên tiến cách mạng.
- C. Do thực dân Pháp còn mạnh, lực lượng cách mạng còn non yếu.
- D. Do ý thức hệ phong kiến trở nên lỗi thời, lạc hậu.

Câu 33: Chế độ phong kiến Việt Nam lâm vào khủng hoảng từ thời gian nào?

- A. Thế kỉ XVII
B. Thế kỉ XVIII
C. Đầu thế kỉ XIX
D. Giữa thế kỉ XIX

Câu 34: Điểm khác nhau cơ bản giữa Phan Bội Châu và Phan Châu Trinh về quá trình giải phóng dân tộc là:

- A. Phan Bội Châu chủ trương thành lập chính quyền công nông, Phan Châu Trinh chủ trương thành lập chính quyền tư sản.
B. Phan Châu Trinh là giải phóng dân tộc còn Phan Bội Châu là cải cách dân chủ
C. Phan Bội Châu chủ trương giải phóng dân tộc còn Phan Châu Trinh là cải cách dân chủ.
D. Phan Châu Trinh đánh đuổi thực dân Pháp còn Phan Bội Châu là lật đổ giai cấp phong kiến.

Câu 35: Mục đích của Pháp trong công cuộc khai thác thuộc địa ở Việt Nam cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX là

- A. Khai hóa văn minh cho Việt Nam – một nước phong kiến lạc hậu
B. Biến Việt Nam thành nơi cung cấp tài nguyên, bóc lột nhân công rẻ mạt để làm giàu cho nước Pháp
C. Mang lại nguồn lợi cho cả Pháp và Việt Nam
D. Phát triển kinh tế để xoa dịu mâu thuẫn xã hội, dân tộc

Câu 36: Hạn chế lớn nhất trong quá trình hoạt động cứu nước của Phan Bội Châu là:

- A. sử dụng bạo động chưa có cơ sở chính đáng.
B. ý đồ cầu viện Nhật Bản là sai lầm, nguy hiểm.
C. tìm đến Nhật Bản chưa đúng thời điểm.
D. chưa thấy được sứ mệnh của dân tộc.

Câu 37: Giữa thế kỉ XIX, khi chế độ phong kiến Việt Nam đang trong tình trạng khủng hoảng thì ở bên ngoài lại xuất hiện nguy cơ gì đe dọa nền độc lập của nước ta?

- A. Nhà Thanh ở Trung Quốc lăm le xâm lược nước ta
B. Nhật Bản tăng cường các hoạt động gây ảnh hưởng đến Việt Nam
C. Chủ nghĩa tư bản phương Tây ráo riết bành trướng thế lực sang phương Đông
D. Phong kiến Xiêm triển khai kế hoạch bành trướng thế lực ở Đông Nam Á

Câu 38: Hạn chế lớn nhất trong quá trình hoạt động cứu nước của Phan Châu Trinh là:

- A. biện pháp cải lương, bắt tay với Pháp làm phân tán tư tưởng cứu nước của nhân dân.
B. cổ vũ tinh thần học tập tự cường chưa có cơ sở.
C. giáo dục tư tưởng chống các hủ tục phong kiến chưa đúng thời điểm
D. chưa thấy được sức mạnh của quần chúng trong đấu tranh chống xâm lược

----- HẾT -----

ĐÁP ÁN

CÂU	ĐA	CÂU	ĐA	CÂU	ĐA	CÂU	ĐA
1	A	11	A	21	C	31	D
2	C	12	B	22	D	32	B
3	D	13	A	23	B	33	B
4	A	14	A	24	A	34	C
5	A	15	C	25	C	35	B
6	D	16	B	26	B	36	B

7	B	17	B	27	C	37	C
8	B	18	D	28	C	38	A
9	A	19	B	29	C		
10	D	20	B	30	B		